



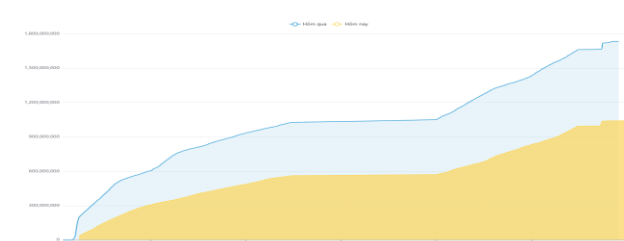
THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC, VN-INDEX CHINH PHỤC KHÁNG CỰ 1.230-1.240 ĐIỂM

Bản tin ngày 15/04/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.241,44	215,00
Thay đổi	18,98	1,66
Thay đổi %	1,55%	0,78%
KLGD (Triệu CP)	970,8	100,5
GTGD (Tỷ)	24.180	1.615
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	311	108
CP giảm giá	179	74
CP tham chiếu	48	42
P/E	12,30	28,52
P/B	1,60	1,49

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.325,9	15,93		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	-31,13	54.573

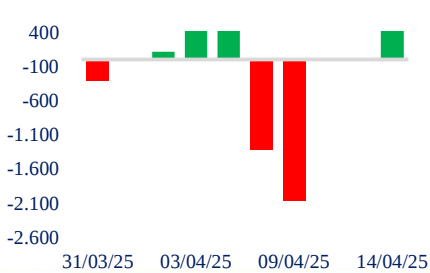


Nguồn: Fireant

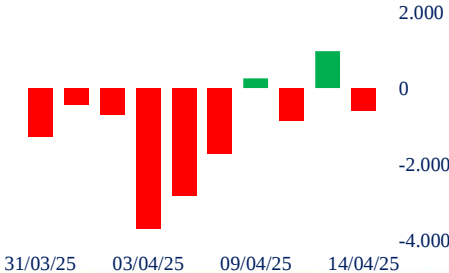
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tiếp tục tăng mạnh 18,98 điểm (+1,55%), đóng cửa tại 1.241,44 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng hoàn toàn về phe mua với 311 mã tăng và 179 mã giảm. Mặc dù thị trường đã có lúc điều chỉnh nhẹ về lại vùng 1.220 điểm nhưng lực cầu tăng cao giúp thị trường tăng điểm trở lại đặc biệt vào cuối phiên chiều.
- Nhóm Vin vẫn là nhóm cổ phiếu khỏe nhất khi tăng không ngừng nghỉ và vượt cả vùng đỉnh cũ đầu tháng 4. Ngoài ra, nhóm các cổ phiếu bán lẻ trong phiên nay cũng hồi phục mạnh hỗ trợ đà tăng điểm của thị trường.
- Nhóm bất động sản cũng tăng điểm trong phiên nay khi thu hút được dòng tiền quay lại. Bên cạnh đó, nhóm phân bón cũng thu hút sự chú ý khi liên tục tăng điểm.
- Ở chiều ngược lại, nhóm dệt may, BĐS KCN vẫn bị phân hóa mạnh, nhiều cổ phiếu vẫn chưa thể hồi phục trở lại.
- Khối ngoại quay trở lại bán ròng nhưng với giá trị nhỏ, chỉ 124 tỷ và tập trung vào FPT, HCM, VNM,...

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tạo cây nến xanh tăng điểm với râu nền dưới dài, tiếp đà hồi phục về vùng 1.240 điểm. Quán tính hồi phục tiếp tục được duy trì nhưng biên độ hồi phục và thanh khoản đã thu hẹp rõ rệt so với những phiên hồi phục đầu tiên, cho thấy lực cầu đẩy giá có phần suy yếu sau những phiên hồi phục mạnh trước đó.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Với sự lan tỏa của dòng tiền. VN-Index có cơ hội để tiếp tục quán tính tăng điểm lên vùng kháng cự 1.250 điểm. Nhà đầu tư đã nâng tỷ trọng cổ phiếu cần duy trì tỷ trọng hợp lý dưới 50% và quan sát diễn biến thị trường quanh vùng kháng cự này.
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index hướng lên vùng 1.250 điểm sau đó dao động biên hẹp quanh vùng này.
 - Kịch bản 2 (40%): VN-Index hướng lên vùng 1.250 điểm và gặp áp lực chốt lời ngắn hạn.

Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	------------------



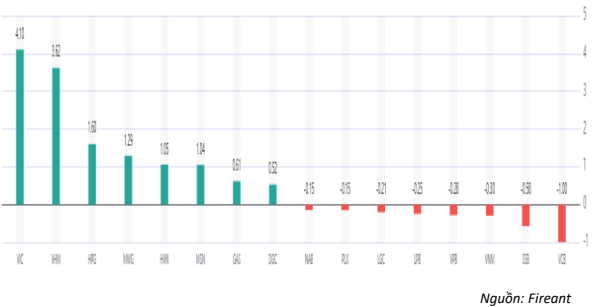
THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC, VN-INDEX CHINH PHỤC KHÁNG CỰ 1.230-1.240 ĐIỂM

Bản tin ngày 15/04/2025

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1,35%	-18,19%
Hóa chất	2,59%	-20,66%
Tài nguyên Cơ bản	3,35%	-13,78%
Xây dựng và Vật liệu	1,72%	-11,75%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3,27%	-10,41%
Ô tô và phụ tùng	1,15%	-3,94%
Thực phẩm và đồ uống	1,40%	-9,26%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,28%	-20,15%
Y tế	0,55%	-5,92%
Bán lẻ	6,40%	-16,71%
Truyền thông	-2,72%	-25,57%
Du lịch và Giải trí	3,76%	-6,09%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1,39%	-8,84%
Ngân hàng	-0,34%	-7,28%
Bảo hiểm	1,18%	-15,72%
Bất động sản	4,70%	6,28%
Dịch vụ tài chính	2,74%	-11,24%
Công nghệ Thông tin	0,08%	-14,19%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	25,35	1,05 / 4,32%	55.212.280
ACB	24,8	-0,05 / -0,20%	22.806.041
VHM	57,2	3,70 / 6,92%	25.137.300
MWG	56,6	3,70 / 6,99%	15.381.600
VIC	69,6	4,50 / 6,91%	12.227.100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	118,5	0,00 / 0,00%	9.389.400
HCM	27,3	0,55 / 2,06%	16.028.100
VNM	56,9	-0,60 / -1,04%	5.679.700
GMD	46,35	0,35 / 0,76%	4.789.200
SHB	12,15	0,00 / 0,00%	47.312.300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TNH	Ngô Minh Trường	---	14/04/2025	Mua	300.000
MWG	Nguyễn Thị Thu Thảo	---	11/04/2025	Mua	230.000
MWG	Vũ Đăng Linh	Tổng Giám đốc	11/04/2025	Mua	203.600
MWG	Lý Trần Kim Ngân	Kế toán trưởng	11/04/2025	Mua	118.100
MWG	Lê Thị Thu Trang	Phụ trách Công bố thông tin	11/04/2025	Mua	120.000

TIN TỨC

Trong nước

[Xuất khẩu gạo sang Philippines tiếp tục giữ 'ngôi vương'](#)
[Xuất khẩu thủy sản phục hồi ấn tượng](#)
[Áp lực thuế quan, ngành gỗ tìm hướng đi mới](#)

Doanh nghiệp

[KHG: Nhắm lãi sau thuế 2025 tăng 19%](#)
[CTR: ước lãi quý 1/2025 tăng trưởng 7%](#)
[HPG:lượng tiêu thụ thép Q1 tăng 29% lên 2,38 triệu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Xuất khẩu của Trung Quốc tăng 6,9% trong quý I/2025](#)
[Tín dụng mới của Trung Quốc phục hồi mạnh hơn dự kiến](#)
[BYD sắp khởi công nhà máy lắp ráp ô tô tại Campuchia](#)

Hàng hóa

[Giá dầu chạm đáy 4 năm, biện pháp trừng phạt Nga lộ 'bất cập'](#)
[Giá dầu lao dốc hơn 3% vì căng thẳng thương mại](#)
[Niềm tin vào đồng USD đang lung lay](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX 61.248.500	6,72%
2	HPG 55.212.280	4,32%
3	SHB 47.312.300	0,00%
4	SSI 36.800.403	2,77%
5	MBB 31.742.101	0,00%
6	VPB 31.105.801	-0,86%
7	VHM 25.137.300	6,92%
8	TCB 24.747.100	-0,19%
9	ACB 22.806.041	-0,20%
10	VND 22.790.800	6,60%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

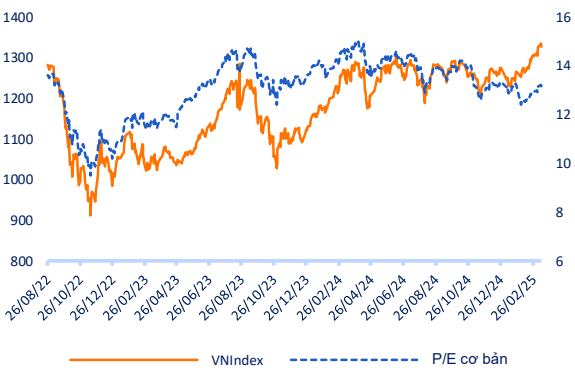
Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi
USD/VND 25610	0,31%
EUR/VND 28620	1,39%
GBP/VND 32960	1,17%
USD/VND 174,00	1,16%
AUD/VND 30801	1,18%

Tỷ giá NHNN

	Mua	Bán
USD 23.692	26.080	
EUR 26.905	29.738	
GBP 30.988	34.250	
JPY 166	183	
CHF 28.994	32.046	

Định giá thị trường





THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC, VN-INDEX CHINH PHỤC KHÁNG CỰ 1.230-1.240 ĐIỂM

Bản tin ngày 15/04/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	--------------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	25,35	26,5	08/10/2024	34	25	-4,3%	Mua mới
2	TCB	26,55	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	21,5%	Nắm giữ
3	CTG	38,30	35	19/09/2024	45	33	9,4%	Nắm giữ
4	KDH	27,80	33	18/10/2024	38,5	31	-15,8%	Nắm giữ
5	STB	37,80	38,3	20/02/2025	44	35,4	-1,3%	Nắm giữ
6	SZC	33,10	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	-20,6%	Nắm giữ
7	KBC	23,75	29,4	20/02/2025	35	26,7	-19,2%	Nắm giữ
8	MWG	56,60	54,1	21/02/2025	74	46	4,6%	Nắm giữ
9	FPT	118,50	143,6	20/02/2025	190	122,1	-17,5%	Nắm giữ
10	HAH	54,00	53,3	21/02/2025	60	50	1,3%	Nắm giữ
11	DGC	89,40	106	20/02/2025	140	90,6	-15,7%	Nắm giữ
12	MSH	43,55	59	21/02/2025	63	57	-26,2%	Nắm giữ
13	VCG	21,70	21,6	20/02/2025	27	18,9	0,5%	Nắm giữ



THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC, VN-INDEX CHINH PHỤC KHÁNG CỰ 1.230-1.240 ĐIỂM

Bản tin ngày 15/04/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
7	NTL	17	18	20/03/2025	22,5	16	-5,6%	Cắt lỗ
8	MWG	46,2	60,3	09/04/2025	70	56,0	-23,4%	Cắt lỗ
9	HCM	23,7	30	09/04/2025	34	28,5	-21,0%	Cắt lỗ
10	HSG	11,2	18,6	09/04/2025	21,5	17,5	-39,8%	Cắt lỗ
11	VIX	10,4	11,3	09/04/2025	14,5	10,5	-8,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ
3	VHC	62	70	28/03/2025	83,8	69	-11,4%	Cắt lỗ
4	TCM	38,2	45	28/03/2025	55	42	-15,1%	Cắt lỗ
5	PNJ	82	95,4	28/03/2025	112	87,1	-14,0%	Cắt lỗ



HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580
Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.